TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN MANG YANG** **TỈNH GIA LAI**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Bản án số: 04/2024/HNGĐ-ST Ngày: 17-4-2024 *V/v:"Ly hôn, tranh chấp nuôi con".*	

NHÂN DANH

NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN MANG YANG - TỈNH GIA LAI

Với thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

- *Thẩm phán – Chủ tọa phiên toà:* Ông Phạm Ngọc Thanh.

- *Các Hội thẩm nhân dân:*

1. Bà Vũ Thị Hà.

2. Bà Nguyễn Thị Định.

- Thư ký Toà án: Bà Nguyễn Thuý Dàng – Cán bộ Toà án nhân dân huyện Mang Yang, tỉnh Gia Lai.

***- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Mang Yang, tỉnh Gia Lai tham gia phiên toà*:** Ông Đỗ Đình Lộc - Kiểm sát viên.

Ngày 17/4/2024, tại Trụ sở Tòa án nhân dân huyện Mang Yang, tỉnh Gia Lai xét xử sơ thẩm công khai vụ án dân sự thụ lý số: 117/2023/TLST-HNGĐ, ngày 17 tháng 10 năm 2023, về việc "*Ly hôn, tranh chấp nuôi con*" theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 05/2023/QĐXXST-HNGĐ, ngày 14 tháng 3 năm 2024 giữa các đương sự:

- ***Nguyên đơn:*** Bà Vũ Thị L, sinh năm 1983.

Địa chỉ: Làng Đăk Bớt, xã Đăk Trôi, huyện Mang Yang, tỉnh Gia Lai. Có mặt.

- ***Bị đơn:*** Ông Phạm Ngọc Th**,** sinh năm 1973.

Địa chỉ: Làng Đăk Bớt, xã Đăk Trôi, huyện Mang Yang, tỉnh Gia Lai.

Vắng mặt lần thứ hai không có lý do.

NHẬN THẤY:

Theo Đơn khởi kiện ngày 16/10/2023, bản tự khai và tại phiên tòa, nguyên đơn là bà Vũ Thị L trình bày:

Về quan hệ hôn nhân: Tôi và ông Phạm Ngọc Th sau thời gian tìm hiểu, yêu thương nhau và đi đến kết hôn có đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân xã Đăk Trôi, huyện Mang Yang, tỉnh Gia Lai vào ngày 17/3/2011. Vợ chồng chung sống với nhau nhưng không có hạnh phúc, vợ chồng thường xuyên xảy ra mâu thuẫn, bất đồng quan điểm sống của nhau, cả hai cố gắng nhiều cũng cho nhau cơ hội để đổi thay nhưng

mục đích hôn nhân không đạt được. Do đó tôi làm đơn khởi kiện xin ly hôn để Tòa án giải quyết cho tôi được ly hôn với ông Phạm Ngọc Th.

Về con chung: Chúng tôi có 04 con chung: Cháu Phạm Vũ H, sinh ngày 04/01/2001; cháu Phạm Vũ Th, sinh ngày 02/12/2005, cháu Phạm Vũ Đ, sinh ngày 17/06/2009, cháu Phạm Vũ Quốc Đ, sinh ngày 15/10/2020.

Đến ngày xét xử, các cháu Phạm Vũ H, sinh ngày 04/01/2001 và cháu Phạm Vũ Th, sinh ngày 02/12/2005 đã đủ tuổi trưởng thành, có khả năng lao động nên tôi không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Tại phiên tòa, bà Vũ Thị L có nguyện vọng muốn trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng cháu Phạm Vũ Đ, sinh ngày 17/06/2009 và cháu Phạm Vũ Quốc Đ, sinh ngày 15/10/2020, không yêu cầu anh Thái phải cấp dưỡng con chung.

Về tài sản chung: Tôi không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Về nợ chung: Tôi xác định vợ chồng không nợ ai cũng không ai nợ vợ chồng tôi nên không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Bị đơn ông Phạm Ngọc Th:

Quá trình giải quyết vụ án, Tòa án đã tiến hành niêm yết công khai các văn bản tố tụng cho ông Phạm Ngọc Th gồm Thông báo về việc thụ lý vụ án, Giấy triệu tập làm việc, Thông báo về các phiên họp giao nộp, tiếp cận, công khai chứng cứ, Quyết định gia hạn thời hạn chuẩn bị xét xử, Quyết định đưa vụ án ra xét xử, Quyết định hoãn phiên tòa. Tuy nhiên, ông Thái vẫn cố tình không đến làm việc và tham gia phiên họp giao nộp, tiếp cận, công khai chứng cứ cũng như tham gia phiên tòa. Ông Thái cố tình không có ý kiến gì thể hiện chính kiến về giải quyết cụ án. Do đó, Tòa án căn cứ điểm b khoản 2 Điều 227 của Bộ luật tố tụng dân sự tiến hành xét xử vắng mặt ông Phạm Ngọc Th.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Mang Yang đề nghị Hội đồng xét xử căn cứ vào điểm a khoản 1 Điều 35, các Điều 147, 228, 235, 238 và 264 của Bộ luật Tố tụng dân sự; các Điều 56, 58, 81, 82, 83, 84 và 85 của Luật Hôn nhân và gia đình xử: Về quan hệ hôn nhân chấp nhận yêu cầu khởi kiện của bà Vũ Thị L được ly hôn với ông Phạm Ngọc Th, về con chung: Giao con chung là cháu Phạm Vũ Đ, sinh ngày 17/06/2009 và cháu Phạm Vũ Quốc Đ, sinh ngày 15/10/2020 cho bà Vũ Thị L tiếp tục nuôi dưỡng khi con chưa thành niên hoặc đã thành niên mất năng lực hành vi dân sự hoặc không có khả năng lao động và không có tài sản để nuôi mình. Buộc bà Vũ Thị L phải chịu án phí dân sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án được tranh tụng tại phiên toà, Hội đồng xét xử nhận định:

[1] Về thủ tục tố tụng: Bà Vũ Thị L khởi kiện yêu cầu Tòa án giải quyết ly hôn, tranh chấp nuôi con đối với ông Phạm Ngọc Th, đây là tranh chấp về ly hôn, tranh chấp nuôi con. Ông Phạm Ngọc Th có hộ khẩu thường trú tại xã Đăk Trôi, huyện Mang Yang, tỉnh Gia Lai nên Tòa án nhân dân huyện Mang Yang thụ lý, giải quyết vụ án là hoàn toàn phù hợp với quy định tại khoản 1 Điều 28, điểm a khoản 1 Điều 35, điểm a khoản 1 Điều 39 của Bộ luật tố tụng dân sự.

[2] Về sự vắng mặt của bị đơn: Quá trình tố tụng và tại phiên tòa ông Phạm Ngọc Th vắng mặt lần thứ hai không có lý do. Vì vậy, căn cứ vào khoản 1 Điều 207; khoản 1 Điều 227; khoản 1 Điều 228; Điều 238 Bộ luật tố tụng dân sự, Tòa án xét xử vắng mặt ông Thái là đảm bảo đúng quy định của pháp luật.

[3] Về nội dung, Hội đồng xét xử xét thấy:

Bà Vũ Thị L và ông Phạm Ngọc Th đăng ký kết hôn ngày 17/3/2011 tại Uỷ ban nhân dân xã Đăk Trôi, huyện Mang Yang, tỉnh Gia Lai. Việc kết hôn của ông bà là tự nguyện, trước khi kết hôn ông bà có thời gian tìm hiểu, yêu thương nhau và có tổ chức đám cưới theo phong tục địa phương. Vì vậy, hôn nhân của bà Linh và ông Thái là hôn nhân hợp pháp.

Xét tình trạng hôn nhân giữa bà Vũ Thị L và ông Phạm Ngọc Th thấy rằng vợ chồng sống với nhau nhưng quan hệ hôn nhân mâu thuẫn, không cùng quan điểm sống, mặc dù đã nhiều lần hai bên ngồi lại với nhau để tìm tiếng nói chung nhưng quan hệ hôn nhân vẫn không thay đổi. Ông Thái không tham gia hòa giải đoàn tụ mặc dù đã được Tòa án thông báo, thể hiện ông không có thiện chí hòa giải, đoàn tụ gia đình. Quan hệ vợ chồng mâu thuẫn đã được chính quyền địa phương xác nhận thể hiện vợ chồng bà Linh và ông Thái đã lâu không ai còn quan tâm, chăm sóc nhau nên khó có thể hàn gắn tình cảm vợ chồng được.

Xét thấy, quan hệ hôn nhân giữa bà Vũ Thị L và ông Phạm Ngọc Th đã mâu thuẫn trầm trọng, mục đích của hôn nhân không đạt được. Bà Vũ Thị L khởi kiện yêu cầu Tòa án nhân dân huyện Mang Yang giải quyết cho bà được ly hôn với ông Phạm Ngọc Th là có căn cứ.

Về con chung: Bà Vũ Thị L và ông Phạm Ngọc Th có 04 con chung: Cháu Phạm Vũ H, sinh ngày 04/01/2001; cháu Phạm Vũ Th, sinh ngày 02/12/2005, cháu Phạm Vũ Đ, sinh ngày 17/06/2009, cháu Phạm Vũ Quốc Đ, sinh ngày 15/10/2020.

Đến ngày xét xử, các cháu Phạm Vũ H, sinh ngày 04/01/2001 và cháu Phạm Vũ Th, sinh ngày 02/12/2005 đã đủ tuổi trưởng thành, có khả năng lao động nên bà Linh không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Tại phiên tòa, bà Vũ Thị L có nguyện vọng muốn trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng cháu Phạm Vũ Đ, sinh ngày 17/06/2009 và cháu Phạm Vũ Quốc Đ, sinh ngày 15/10/2020, không yêu cầu anh Thái phải cấp dưỡng con chung. Trong quá trình Toà án giải quyết vụ án cháu Phạm Vũ Đ có nguyện vọng ở với mẹ thì nay bà Linh yêu cầu được nuôi cả hai cháu cho đến khi các cháu trưởng thành khả năng lao động, không yêu cầu ông Phạm Ngọc Th phải cấp dưỡng nuôi con chung.

Xét thấy, nguyện vọng cháu Điện được sinh sống cùng mẹ và ông Thái không có yêu cầu nuôi con chung. Vì vậy, áp dụng Điều 81, Điều 82, Điều 83, Điều 84 Luật Hôn nhân gia đình giao cháu Phạm Vũ Đ, sinh ngày: 17/06/2009 và cháu Phạm Vũ Quốc Đ, sinh ngày: 15/10/2020 cho bà Vũ Thị L trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng là phù hợp.

[4] Về tài sản chung: Bà Linh không yêu cầu toà án giải quyết nên Hội đồng xét xử không xem xét.

[5] Về nợ chung: Bà Linh xác nhận vợ chồng không nợ ai cũng không ai nợ vợ chồng tôi nên Hội đồng xét xử không đề cập.

[6] Về án phí: Bà Linh phải chịu toàn bộ án phí ly hôn sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên:

QUYẾT ĐỊNH:

- Căn cứ các Điều 28, 35, 39, 147, khoản 1 Điều 207, khoản 1 Điều 227; khoản 1 Điều 228 của Bộ luật Tố tụng dân sự.

- Căn cứ Điều 51, khoản 1 Điều 56, Điều 81, Điều 82, Điều 83, Điều 84 Luật Hôn nhân gia đình.

- Căn cứ vào Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14, ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Xử:

1. Về quan hệ hôn nhân: Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của bà Vũ Thị L được ly hôn với ông Phạm Ngọc Th.

2. Về con chung:

Giao con chung là cháu Phạm Vũ Đ, sinh ngày 17/06/2009 và cháu Phạm Vũ Quốc Đ, sinh ngày 15/10/2020 cho bà Vũ Thị L tiếp tục nuôi dưỡng khi con chưa thành niên hoặc đã thành niên mất năng lực hành vi dân sự hoặc không có khả năng lao động và không có tài sản để nuôi mình.

Quyền và nghĩa vụ trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con sau khi ly hôn được áp dụng theo quy địnhtại điều 81, 82, 83 và 84 Luật Hôn nhân gia đình.

3. Về án phí: Bà Vũ Thị L phải chịu 300.000 đồng tiền án phí ly hôn sơ thẩm nhưng được trừ vào số tiền tạm ứng án phí bà L đã nộp là 300.000 đồng theo Biên lai thu tạm ứng phí, lệ phí Toà án số 0010980, ngày 17/10/2023 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Mang Yang, tỉnh Gia Lai. Bà L đã nộp đủ án phí ly hôn sơ thẩm.

4. Về quyền kháng cáo: Trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án (ngày 17/4/2024), nguyên đơn có quyền làm đơn kháng cáo để yêu cầu Toà án nhân dân tỉnh Gia Lai xét xử phúc thẩm. Bị đơn vắng mặt tại phiên toà có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày họ nhận được bản án hoặc ngày bản án được niêm yết.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thoả thuận thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:
- TAND tỉnh Gia Lai;
- VKSND huyện Mang Yang;
- Các đương sự;
- Chi cục THADS huyện Mang Yang;
- UBND xã Đăk Trôi, Mang Yang;
- Lưu HSVA.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán – Chủ toạ phiên tòa